

**PHỤ LỤC SỐ 01**

**DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI MẮC COVID-19 TẠI NHÀ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 261/QĐ-BYT ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

Trang bìa

**TÊN CƠ SỞ Y TẾ**

.....

**DANH SÁCH QUẢN LÝ  
NGƯỜI MẮC COVID-19 TẠI NHÀ**







	áp tối đa (mmHg) (nếu có thể đo)																											
	Huyết áp tối thiểu (mmHg) (nếu có thể đo)																											
6.	<b>KHÔNG TRIỆU CHỨNG</b>																											
Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C): hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hằng ngày.																												
7.	Mệt mỏi																											
8.	Ho																											
9.	Ho ra đờm																											
10.	Ốn lạnh/gai rét																											
11.	Viêm kết mạc (mắt đỏ)																											
12.	Mất vị giác hoặc khứu giác																											
13.	Tiêu chảy (phân lỏng / đi ngoài)																											
Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau																												
14.	Ho ra máu																											
14.	Thở dốc hoặc khó thở																											
15.	Đau tức ngực kéo dài																											
16.	Lơ mơ, không tỉnh táo																											

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ...  
thêm vào phần “Ghi chú”

Ghi chú:

.....  
.....

### PHỤ LỤC SỐ 03

DANH MỤC THUỐC ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ CHO NGƯỜI MẮC COVID-19 TẠI NHÀ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 261/QĐ-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ  
Y tế)

#### 1. Các nhóm thuốc trong Danh mục, bao gồm:

TT	Tên thuốc
1.	Thuốc hạ sốt, giảm đau
	Paracetamol:

	- cho trẻ em: gói bột hoặc cốm pha hỗn dịch uống hàm lượng 80 mg, 100 mg, 150 mg hoặc 250 mg; - cho người lớn: viên nén 250 mg hoặc 500 mg.
2.	<b>Thuốc kháng vi rút:</b> lựa chọn một trong các thuốc sau:
	Favipiravir 200 mg, 400 mg (viên).
	Molnupiravir 200 mg, 400 mg (viên).
3.	<b>Thuốc chống viêm corticosteroid đường uống:</b> Thuốc không phát sẵn cho người mắc COVID-19, thuốc phải được bác sỹ kê đơn theo quy định tại Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do Bộ Y tế ban hành và chỉ kê đơn điều trị trong 1 ngày trong thời gian chờ chuyển đến cơ sở điều trị người bệnh COVID-19. Lựa chọn một trong các thuốc sau:
	- Dexamethason 0,5 mg (viên nén)
	- Methylprednisolon 16 mg (viên nén).
4.	<b>Thuốc chống đông máu đường uống:</b> Thuốc không phát sẵn cho người mắc COVID-19, thuốc phải được bác sỹ kê đơn theo quy định tại Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do Bộ Y tế ban hành và chỉ kê đơn điều trị trong 1 ngày trong thời gian chờ chuyển đến cơ sở điều trị người bệnh COVID-1. Lựa chọn một trong các thuốc sau:
	- Rivaroxaban 10 mg (viên).
	- Apixaban 2,5 mg (viên).

## 2. Lưu ý thuốc kháng vi rút, thuốc chống viêm corticosteroid và thuốc chống đông máu:

a) Thực hiện kê đơn điều trị ngoại trú theo quy định tại Thông tư 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định về Đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú và Thông tư 18/2018/TT-BYT ngày 22/8/2018 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2017/TT-BYT.

b) Thuốc kháng vi rút dùng sớm ngay sau khi có chẩn đoán xác định mắc COVID-19, tốt nhất trong 05 ngày đầu kể từ khi khởi phát triệu chứng. Ưu tiên sử dụng cho những trường hợp có triệu chứng hoặc có nguy cơ cao bệnh tiến triển nặng như người trên 65 tuổi, chưa tiêm đủ liều vắc xin, có bệnh nền không ổn định...

c) Chỉ định điều trị kết hợp đồng thời thuốc chống viêm corticosteroid và thuốc chống đông máu khi người bệnh COVID-19 có bất kỳ một trong các dấu hiệu sớm của suy hô hấp và chỉ kê đơn điều trị trong 1 ngày trong thời gian chờ chuyển đến cơ sở điều trị người bệnh COVID-19.

Các dấu hiệu suy hô hấp là:

(1) Khó thở, thở hụt hơi, hoặc khó thở tăng lên khi vận động (đứng lên, đi lại trong nhà) hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào, và/hoặc

(2) Nhịp thở (ở trẻ em đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc):

≥ 20 lần/phút ở người lớn;

≥ 30 lần/phút ở trẻ em từ 5 - dưới 12 tuổi;

≥ 40 lần/phút ở trẻ em từ 1 đến dưới 5 tuổi;

và/hoặc

(3)  $SpO_2 \leq 96\%$  (khi phát hiện bất thường đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).

d) Khi kê đơn, lưu ý kiểm tra kỹ các chống chỉ định, khai thác thông tin về các thuốc người bệnh đang sử dụng để tránh các tương tác thuốc nghiêm trọng khi kê đơn. Tư vấn cho người bệnh hoặc người chăm sóc nhận biết một số tác dụng không mong muốn quan trọng của thuốc để kịp thời phát hiện và xử trí phù hợp trong quá trình sử dụng.